

Số: 01 /2018/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 20 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước, ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 48/2016/QĐ-TTg, ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Thông tư số 01/2017/TT-UBND, ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban Dân tộc Quy định chi tiết thực hiện Dự án 2 (Chương trình 135) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020;

Xét Tờ trình số 1829/TTr-UBND, ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 1 Điều 3 như sau:

a) Đối với các xã khu vực II không thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 nhưng có các thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc diện đầu tư của Chương

trình 135 thì áp dụng định mức phân bổ 200 triệu đồng/thôn, bản/năm; phân bổ không quá 04 thôn, bản/xã/năm.

b) Tiêu chí cụ thể đối với các xã thuộc diện đầu tư của Chương trình 135.

Tiêu chí 1: Tiêu chí về xã

Đối với xã	Hệ số (H1)
Cứ mỗi xã khu vực III được tính	10
Cứ mỗi xã khu vực II biên giới được tính	9,5
Cứ mỗi xã khu vực I biên giới được tính	8,5

Tiêu chí 2: Tiêu chí về thôn, bản đặc biệt khó khăn

Tiêu chí về thôn, bản đặc biệt khó khăn	Hệ số (H2)
Cứ 01 thôn, bản đặc biệt khó khăn được tính	1,8

Tiêu chí 3: Tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo

Tỷ lệ hộ nghèo của huyện	Hệ số (H3)
Thấp hơn tỷ lệ chung của cả tỉnh	0
Từ 1,00 lần đến 1,30 lần so với tỷ lệ chung của cả tỉnh	0,02
Cao hơn 1,30 lần đến dưới 1,55 lần so với tỷ lệ chung của cả tỉnh	0,03
Từ 1,55 lần trở lên so với tỷ lệ chung của cả tỉnh	0,04

Ghi chú: Tỷ lệ hộ nghèo của huyện để tính toán hệ số được xác định căn cứ vào số liệu công bố điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2017 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Tiêu chí 4: Tiêu chí về tỷ lệ người dân tộc thiểu số

Tỷ lệ người dân tộc thiểu số của huyện	Hệ số (H4)
Dưới 90%	0,03
Từ 90% đến dưới 95%	0,04
Từ 95% trở lên	0,05

- Phương pháp tính định mức phân bổ vốn

Số vốn phân bổ cho huyện "n" bằng: $X_n = K \times Y_n$

Trong đó:

- + X_n : Số vốn phân bổ cho huyện “n”
- + K : Mức vốn bình quân phân bổ cho 01 hệ số

$$K = M : N$$

M : Tổng số vốn đầu tư phân bổ (Tổng số vốn đầu tư phát triển sau khi trừ số vốn đầu tư phân bổ theo điểm a khoản 1 Điều 1)

N : Tổng hệ số các tiêu chí của tất cả các huyện

- + Y_n : Tổng hệ số các tiêu chí của huyện “n”

$$Y_n = (H1 + H2) \times (1 + H3 + H4).$$

2. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 3 như sau:

a) Đối với các xã khu vực II không thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 nhưng có các thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc diện đầu tư của Chương trình 135 thì áp dụng định mức phân bổ 50 triệu đồng/thôn, bản/năm; phân bổ không quá 04 thôn, bản/xã/năm.

3. Các nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung tại Điều này thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 80/2017/NQ-HĐND, ngày 09 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định tiêu chí, định mức phân bổ vốn thuộc Chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

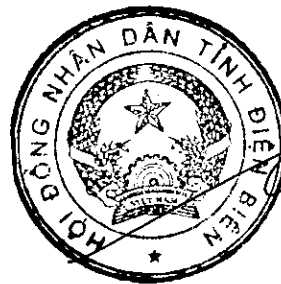
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thi hành Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TVQH;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, ngành: Ủy ban Dân tộc; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Lao động - Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp & PTNT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh Điện Biên;
- Các Đại biểu QH, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo, CV VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lò Văn Muôn